

## **E-ĐKC 49.1:**

### **Mức phạt:**

Nhà thầu phải chịu mức phạt 0,1% giá trị phần hợp đồng bị vi phạm cho mỗi ngày vi phạm chậm tiến độ nhưng tổng số tiền phạt không quá 12% giá trị phần hợp đồng bị vi phạm; căn cứ tiến độ thi công chi tiết của hợp đồng, trường hợp chậm tiến độ do lỗi của Nhà thầu, Chủ đầu tư giữ lại khoản tiền tương ứng với mức phạt đã quy định trong kỳ thanh toán gần nhất để nộp vào Ngân sách Nhà nước theo quy định; đồng thời yêu cầu Nhà thầu có biện pháp để đẩy nhanh tiến độ thi công, bù đắp thời gian bị chậm. Đối với những khối lượng thi công chậm tiến độ do lỗi của Nhà thầu sẽ không được tính điều chỉnh giá (nếu có). Khi kết thúc thời gian thực hiện hợp đồng, nếu Nhà thầu vi phạm thời gian hoàn thành theo hợp đồng đã ký, khoản tiền giữ lại tại các kỳ thanh toán nêu trên do Nhà thầu vi phạm hợp đồng sẽ không được hoàn trả tương ứng với thời gian Nhà thầu vi phạm (bị chậm) so với thời gian hoàn thành theo quy định của hợp đồng. Trường hợp vi phạm dẫn đến phải chấm dứt hợp đồng, Nhà thầu bị chấm dứt hợp đồng sẽ bị đánh giá không hoàn thành hợp đồng.

- Những thiệt hại này sẽ chỉ là những thiệt hại do Nhà thầu đền bù vì lỗi gây ra, chứ không phải là việc chấm dứt hợp đồng trước khi hoàn thành công trình. Những thiệt hại này không làm giảm nhẹ đi cho Nhà thầu nghĩa vụ hoàn thành công trình hoặc bất cứ trách nhiệm, nhiệm vụ nào theo như trong hợp đồng

- Vi phạm kỹ thuật và chất lượng công trình: Nhà thầu phải bồi thường toàn bộ chi phí sửa chữa, hoặc làm lại phần công trình bị hư hỏng và các giá trị thiệt hại khác có liên quan;

- Đối với phạm vi mặt bằng sạch đã được Chủ đầu tư bàn giao cho Nhà thầu nhưng Nhà thầu triển khai chậm không đáp ứng tiến độ và Chủ đầu tư đã có văn bản đôn đốc thực hiện nhưng Nhà thầu vẫn triển khai chậm hoặc 10 ngày liên tục không thực hiện công việc thì Nhà thầu sẽ bị phạt 12% giá trị hợp đồng đối với phạm vi mặt bằng đó. Sau 10 ngày kể từ ngày bị phạt mà Nhà thầu không có biện pháp thi công bù khối lượng bị chậm cũng như đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các công việc theo hồ sơ thiết kế thì Chủ đầu tư sẽ cảnh báo bằng văn bản, văn bản cảnh báo này sẽ là cơ sở để xem xét xử lý đơn phương chấm dứt hợp đồng.

- Tiền phạt sẽ được giữ lại vào các kỳ thanh toán của Nhà thầu;

- Trong quá trình triển khai các vi phạm của Nhà thầu: Về chất lượng, tiến độ, an toàn lao động, vệ sinh môi trường, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, sử dụng nhà thầu phụ không đúng quy định, chậm hồ sơ hoàn công, hồ sơ thanh quyết toán... sẽ bị Chủ đầu tư cảnh báo bằng văn bản, các văn bản cảnh báo này sẽ là cơ sở để xem xét xử lý vi phạm hợp đồng;

\* Xác định hành vi vi phạm hợp đồng

- Thi công chậm tiến độ so với tiến độ thi công tổng thể hoặc tiến độ thi công cho mỗi phạm vi mặt bằng được bàn giao;

- Không huy động đủ nhân lực, thiết bị, vật tư theo cam kết làm ảnh hưởng đến tiến độ thi công;

- Tự ý giãn tiến độ, dừng thi công không có lý do chính đáng và không được Chủ đầu tư chấp thuận bằng văn bản trong khi một phần hoặc toàn bộ mặt bằng đã được bàn giao;

+ Trường hợp Bên B thi công chậm so với tiến độ thi công tổng thể hoặc tiến độ thi công cho mỗi phạm vi mặt bằng được bàn giao (ngoại trừ các nguyên nhân bất khả kháng hoặc do lỗi của Chủ đầu tư nhưng phải có đầy đủ tài liệu, hồ sơ chứng minh và được Chủ đầu tư chấp thuận bằng văn bản) tùy theo mức độ sẽ bị xử lý như sau:

- Vi phạm lần thứ 1: Bên A có thông báo phê bình nhà thầu hoặc thành viên trong liên danh (bên B) vi phạm, đồng thời yêu cầu có giải pháp khắc phục và bù đắp tiến độ bị chậm trong khoảng thời gian theo yêu cầu của Bên A.

- Vi phạm lần thứ 2: Bên A có thông báo khiển trách nếu Bên B vi phạm tiếp tục thi công không đảm bảo tiến độ đã điều chỉnh ở lần vi phạm thứ 1, đồng thời bên B phải chịu mức phạt tương ứng với 6% giá trị tương ứng với phần khối lượng bị chậm. Ngoài ra, trong vòng 07 ngày bên B phải có biện pháp khắc phục, bù đắp thời gian bị chậm theo yêu cầu của Bên A; nếu không đáp ứng yêu cầu bên A sẽ xem xét quyết định điều chuyển một phần hoặc toàn bộ khối lượng cho các thành viên khác trong liên danh hoặc nhà thầu phụ được Bên A chấp thuận nếu thành viên trong liên danh từ chối không thực hiện.

- Vi phạm lần thứ 3 trở đi: Nếu bên B vi phạm tiếp tục thi công không đảm bảo tiến độ đã điều chỉnh ở lần vi phạm thứ 2, bên B phải chịu thêm mức phạt 6% giá trị tương ứng với phần khối lượng bị chậm và Bên A sẽ đánh giá lại năng lực thực tế của bên B để xem xét, chấm dứt hợp đồng với bên B. Nhà thầu bị chấm dứt hợp đồng sẽ bị đánh giá không hoàn thành hợp đồng và Bên A sẽ đưa thông tin lên hệ thống đấu thầu Quốc gia.

- Trường hợp phải xử lý vi phạm chấm dứt hợp đồng theo quy định, nếu giá gói thầu mới của phần khối lượng còn lại (được cơ quan thẩm quyền phê duyệt) cao hơn giá trị phần khối lượng còn lại của gói thầu (theo giá trúng thầu) thì Thành viên vi phạm sẽ phải chịu phạt thêm toàn bộ giá trị phần chênh lệch đó cộng với các thiệt hại khác như chi phí QLDA tăng thêm, chi phí tư vấn giám sát, chi phí phát sinh do kéo dài thời gian thi công, thiệt hại do chậm đưa công trình vào khai thác, sử dụng và các chi phí thực tế khác có liên quan theo quy định pháp luật.

- Khắc phục tiến độ chậm trễ: Khi tiến độ đã bị chậm hơn so với tiến độ thi công như các bên đã thoả thuận trong hợp đồng, khi đó Bên A yêu cầu Bên B trình một bản tiến độ thi công được sửa đổi để thực hiện tiến độ hoàn thành trong thời gian yêu cầu. Nếu Bên B không trình bản tiến độ thi công chi tiết đã được cập nhật vào những thời

điểm trên, Bên A giữ lại một số tiền 20% trong kỳ thanh toán tiếp theo, số tiền này sẽ được thanh toán ở kỳ thanh toán kế tiếp sau khi bảng tiến độ thi công chi tiết đã được trình. Bên B sẽ không được trả thêm khoản tiền nào về những biện pháp đó, cho dù có thể yêu cầu tăng số giờ làm việc, số lượng nhân lực, máy móc thiết bị, nguyên nhiên vật liệu và các chi phí khác, thì Bên B phải chịu mọi chi phí này. Bên B (Liên danh hoặc từng thành viên Liên Danh) không được điều chỉnh giá cho các khối lượng bị chậm tiến độ.

+ Trường hợp bên B không huy động đủ nhân lực, thiết bị, vật tư theo cam kết làm ảnh hưởng đến tiến độ thi công.

- Vi phạm lần thứ 1: Bên A có thông báo phê bình bên B vi phạm.

- Vi phạm lần thứ 2: Bên A có thông báo khiển trách bên B vi phạm.

- Vi phạm lần thứ 3: Bên A sẽ xem xét xử phạt bên B với mức phạt tương tự vi phạm lần 2 đối với trường hợp thi công chậm tiến độ.

+ Trường hợp bên B tự ý giãn tiến độ, dừng thi công quá 07 ngày không có lý do chính đáng và không được Chủ đầu tư chấp thuận bằng văn bản trong khi một phần hoặc toàn bộ mặt bằng đã được bàn giao;

- Vi phạm lần thứ 1: Bên A có thông báo phê bình bên B vi phạm.

- Vi phạm lần thứ 2: Bên A có thông báo khiển trách bên B vi phạm.

- Vi phạm lần thứ 3: Bên A sẽ xem xét xử phạt bên B với mức phạt tương tự vi phạm lần 2 đối với trường hợp thi công chậm tiến độ đồng thời xem xét quyết định điều chuyển một phần hoặc toàn bộ khối lượng cho các thành viên khác trong liên danh hoặc nhà thầu phụ được Bên A chấp thuận nếu thành viên trong liên danh từ chối không thực hiện.